

Phẩm 86: BÌNH ĐẲNG

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Người thấy sự thật thì chẳng nhớ, chẳng sạch. Người thấy sự bất thật cũng chẳng nhớ, chẳng sạch. Vì sao? Vì tất cả pháp tánh không thật có.

Bạch Đức Thế Tôn! Trong không thật có không có nhớ, không có sạch. Trong thật có cũng không có nhớ, không có sạch.

Bạch Đức Thế Tôn! Trong không thật có, trong thật có cũng không có nhớ, không có sạch.

Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao người nói như thật chẳng nhớ, chẳng sạch, người nói chẳng như thật cũng chẳng nhớ, chẳng sạch?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Tương các pháp bình đẳng ta nói là sạch.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là các pháp bình đẳng? Đó là như, không khác, không đối, pháp tướng, pháp tánh, pháp trụ, pháp vị, thật tế. Có Phật hay không Phật, pháp tánh vẫn thường trụ, đó gọi là sạch.

Đây là nói theo Thế đế, chớ chẳng phải Đệ nhất nghĩa. Đệ nhất nghĩa vượt qua tất cả ngữ ngôn, luận nghị, âm thanh.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp rỗng không, chẳng thể nói được như mộng, như tiếng vang, như sóng nắng, như bóng, như huyễn, như hóa, thì tại sao Đại Bồ-tát lại dùng các pháp như mộng, như tiếng vang, như sóng nắng, như bóng, như huyễn, như hóa; làm sao phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà nguyện: Ta sẽ đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, ta sẽ đầy đủ Thần thông ba-la-mật, ta sẽ đầy đủ Trí ba-la-mật, ta sẽ đầy đủ bốn Thiên, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ cho đến tám phần Thánh đạo, ta sẽ đầy đủ ba môn Giải thoát, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, ta sẽ đầy đủ mười Trí lực cho đến đầy đủ mười tám pháp Bất cộng, ta sẽ đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp tùy thân, ta sẽ đầy đủ các môn Đà-la-ni, các môn Tam-muội, ta sẽ phát ra ánh sáng chiếu khắp mười phương, biết tâm niệm của chúng sinh mà nói pháp thích ứng?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Các pháp của ông nói có như tiếng vang, như sóng nắng, như bóng, như huyễn, như hóa chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, có! Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp như mộng cho đến như hóa, thì làm sao Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật? Như mộng cho đến như hóa là luống dối chẳng thật, chẳng nên dùng pháp luống dối chẳng thật để được đầy đủ Bồ thí ba-la-mật cho đến mười tám pháp Bất cộng.

–Này Tu-bồ-đề, đúng vậy! Pháp luống dối chẳng thật chẳng thể được đầy đủ Bồ thí ba-la-mật cho đến mười tám pháp Bất cộng. Thực hành pháp luống dối chẳng thật ấy chẳng thể được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tu-bồ-đề! Tất cả pháp ấy đều là pháp do tạo tác nhớ tưởng tư duy. Dùng pháp tạo tác nhớ tưởng tư duy ấy chẳng thể được Nhất thiết chủng trí.

Này Tu-bồ-đề! Tất cả pháp ấy có thể trợ giúp đạo pháp mà chẳng thể tăng ích cho quả, các pháp ấy không có sinh, không có xuất, không có tướng.

Từ lúc mới phát tâm cho đến nay, Đại Bồ-tát thực hành nghiệp lành như Bồ thí ba-la-mật cho đến Nhất thiết chủng trí. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy biết các pháp như mộng cho đến như hóa, các pháp như vậy chẳng có được Bồ thí ba-la-mật cho đến Nhất thiết

chủng trí, chẳng thành tựu cho chúng sinh được, chẳng thanh tịnh cõi nước Phật được, chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đại Bồ-tát ấy thực hành nghiệp lành Bồ thí ba-la-mật cho đến Nhất thiết chủng trí, biết như mộng cho đến biết như hóa, cũng biết tất cả chúng sinh như sống trong mộng, cho đến như sống trong hóa. Đại Bồ-tát ấy chẳng chấp lấy Bát-nhã ba-la-mật là pháp có. Vì chẳng chấp lấy như vậy nên được Nhất thiết chủng trí, biết các pháp như mộng, không có chỗ chấp lấy, cho đến biết các pháp như hóa, không chỗ chấp lấy. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật không thể chấp lấy tướng, Thiền ba-la-mật cho đến mười tám pháp Bất cộng chẳng thể chấp lấy tướng.

Đại Bồ-tát biết tất cả pháp là chẳng thể chấp lấy tướng, sau đó phát tâm cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Tất cả pháp chẳng thể chấp lấy tướng, không có sự thật nhất định, vì như mộng cho đến như hóa.

Dùng pháp chẳng thể chấp lấy tướng, không thể có được pháp chẳng thể chấp lấy tướng. Chỉ vì chúng sinh chẳng biết, chẳng thấy các pháp tướng như vậy, nên Đại Bồ-tát ấy vì chúng sinh mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác!

Từ lúc mới phát tâm đến nay, Đại Bồ-tát ấy có bố thí là vì tất cả chúng sinh, cho đến có tu trí tuệ đều vì tất cả chúng sinh, chẳng phải vì bản thân mình. Cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Đại Bồ-tát chẳng vì việc khác mà chỉ vì tất cả chúng sinh.

Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát thấy chúng sinh không thật có chúng sinh mà trụ trong tướng chúng sinh, cho đến không có người biết, không có người thấy mà trụ trong tướng biết, tướng thấy. Đại Bồ-tát ấy làm cho chúng sinh xa lìa điên đảo, xa lìa rồi an trí chúng sinh trụ trong pháp tánh cam lộ không có tướng luống dối, đó là không có tướng chúng sinh cho đến không có tướng người biết, tướng người thấy.

Bấy giờ, Bồ-tát ấy lìa bỏ tất cả tâm động, tâm có niệm, tâm hý luận mà thường thực hành tâm chẳng động, tâm chẳng niệm, tâm chẳng hý luận.

Này Tu-bồ-đề! Do năng lực phương tiện như vậy, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát tự mình được không chỗ chấp lấy, cũng dạy tất cả chúng sinh cho họ không có chỗ chấp lấy. Đó là thế đế chớ chẳng phải Đệ nhất nghĩa đế.

–Bạch Đức Thế Tôn! Lúc được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Đức Thế Tôn được các Phật pháp, đó là do Thế đế mà được hay do Đệ nhất nghĩa đế mà được?

–Này Tu-bồ-đề! Do thế đế mà nói Đức Phật được pháp ấy. Trong pháp ấy không có pháp gì để gọi là người ấy được pháp ấy. Vì sao? Vì người ấy được pháp ấy là có sở đắc. Nếu dùng pháp hai kia không có đạo, không có quả.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu thực hành pháp hai thì không có đạo, không có quả, còn thực hành pháp không hai thì có đạo, có quả chăng?

–Này Tu-bồ-đề! Thực hành pháp hai, không đạo, không quả, hành pháp không hai cũng không đạo, không quả.

Nếu không có pháp hai, không có pháp không hai tức là đạo, tức là quả. Vì sao? Dùng pháp như vậy đắc đạo, đắc quả, dùng pháp như vậy chẳng đắc đạo, chẳng đắc quả, đó là hý luận. Trong các pháp bình đẳng không có hý luận. Tướng không có hý luận là các pháp bình đẳng.

–Bạch Đức Thế Tôn! Các pháp không có tánh, trong đó thế nào là bình đẳng?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu chẳng pháp có, chẳng pháp không, cũng chẳng nói các pháp tướng bình đẳng, trừ bình đẳng không còn pháp nào khác rời khỏi tất cả pháp tướng bình đẳng. Tướng bình đẳng ấy, hoặc phàm phu, hoặc bậc Thánh đều không thể đi được,

không thể đến được.

–Bạch Đức Thế Tôn! Cho đến Đức Phật cũng chẳng thể đi, chẳng thể đến ư?

–Này Tu-bồ-đề! Các pháp bình đẳng ấy tất cả bậc Thánh đều chẳng thể đi, chẳng thể đến, đều là Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đức Phật có năng lực tự tại đi trong tất cả pháp, sao lại nói Đức Phật cũng chẳng thể đi, cũng chẳng thể đến?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu các pháp bình đẳng khác với Phật thì nên hỏi như vậy. Nay hàng phàm phu bình đẳng, các bậc Thánh Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Đại Bồ-tát, các Phật và Thánh pháp đều bình đẳng, là bình đẳng duy nhất, không có hai.

Nghĩa là các phàm phu, Tu-đà-hoàn, cho đến các Đức Phật ấy ở trong tất cả pháp bình đẳng đều không thật có.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu đối với các pháp bình đẳng đều chẳng có phàm phu cho đến Phật, thì các phàm phu, Tu-đà-hoàn cho đến Phật không có khác nhau ư?

–Này Tu-bồ-đề, đúng vậy! Trong các pháp bình đẳng không có khác nhau, là phàm phu, là Tu-đà-hoàn cho đến là Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu không có phàm phu, là Tu-đà-hoàn cho đến Phật khác nhau, thì làm sao phân biệt có Tam bảo xuất hiện ở thế gian?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo bình đẳng hay khác với các pháp?

–Bạch Đức Thế Tôn! Như con được nghe ý nghĩa từ Đức Phật dạy thì Tam bảo và các pháp bình đẳng không khác nhau.

Bạch Đức Thế Tôn! Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo tức là bình đẳng. Pháp ấy đều chẳng hợp, chẳng tan, không sắc, không hình, không đối, là nhất tướng, nghĩa là vô tướng.

Đức Phật bằng trí lực ấy có khả năng phân biệt được các pháp vô tướng như phàm phu, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Đại Bồ-tát, các Đức Phật.

–Này Tu-bồ-đề, đúng vậy! Ý ông nghĩ sao? Nếu các Phật được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chẳng phân biệt các pháp thì sẽ biết là địa ngục, là ngạ quỷ, là súc sinh, là người, là trời, là trời Tứ Thiên vương, cho đến trời Phi tướng phi phi tướng, là bốn Niệm xứ cho đến là tám phần Thánh đạo, là nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, là mười Lực của Phật cho đến mười tám pháp Bất cộng chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, sẽ chẳng biết!

–Này Tu-bồ-đề! Vì thế nên biết rằng Đức Phật có ân lực rộng lớn, đối với các pháp bình đẳng chẳng động mà phân biệt các pháp.

–Bạch Đức Thế Tôn! Như Đức Phật đối với các pháp bình đẳng chẳng động, người phàm phu đối với các pháp bình đẳng cũng động, Tu-đà-hoàn cho đến Bích-chi-phật đối với các pháp bình đẳng cũng chẳng động.

Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tướng các pháp bình đẳng tức là tướng phàm phu, tức là tướng Tu-đà-hoàn cho đến các Đức Phật, tức là tướng bình đẳng.

Bạch Đức Thế Tôn! Nay các pháp đều có tướng riêng. Nghĩa là tướng sắc khác, tướng thọ, tướng, hành, thức khác, tướng nhĩ, thiệt, thân, ý khác, tướng đất khác, tướng thủy, hỏa, phong, không, thức khác, tướng tham khác, tướng sân, si khác, tướng tà kiến khác, tướng thiên khác, tướng tâm vô lượng khác, tướng định Vô sắc khác, tướng bốn

Niệm xứ khác, cho đến tướng tám phần Thánh đạo khác, tướng Bồ thí ba-la-mật khác, cho đến tướng Bát-nhã ba-la-mật khác, tướng ba pháp môn giải thoát khác, tướng mười tám không khác, tướng mười Lực của Phật khác, tướng bốn Vô úy khác, tướng bốn Trí vô ngại khác, tướng mười tám pháp Bất cộng khác, tướng pháp hữu vi khác, tướng pháp vô vi khác.

Tướng phàm phu khác, cho đến tướng Phật khác, các pháp đều có tướng riêng khác như vậy, làm thế nào lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát đối với các tướng nhau khác mà chẳng sinh phân biệt. Nếu chẳng sinh chẳng phân biệt thì chẳng thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật. Nếu chẳng thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật thì chẳng thể từ một địa này đến một địa khác. Nếu chẳng thể từ một địa này đến một địa khác thì chẳng thể vào địa vị Bồ-tát. Vì chẳng thể vào địa vị Bồ-tát nên chẳng thể vượt qua địa vị Thanh văn, địa vị Bích-chi-phật nên chẳng đầy đủ Thần thông ba-la-mật. Vì chẳng đầy đủ Thần thông ba-la-mật nên chẳng đầy đủ Bồ thí ba-la-mật, cho đến chẳng đầy đủ được Bát-nhã ba-la-mật, từ một cõi Phật này đến một cõi Phật khác, cúng dường các Đức Phật, ở chỗ các Đức Phật gieo trồng các căn lành, dùng căn lành ấy thành tựu các chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật.

–Này Tu-bồ-đề! Như lời ông hỏi, các pháp tướng ấy cũng là tướng phàm phu, cũng là Tu-đà-hoàn cho đến Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Các pháp ấy đều có tướng riêng, nghĩa là tướng sắc khác, cho đến tướng pháp hữu vi, tướng pháp vô vi khác, làm sao Đại Bồ-tát quán được một tướng chẳng sinh khởi phân biệt?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Tướng sắc ấy có rỗng không chẳng? Cho đến tướng các Đức Phật có rỗng không chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, thật rỗng không!

–Này Tu-bồ-đề! Trong rỗng không, các pháp tướng có thật có hay chẳng? Nghĩa là tướng sắc cho đến tướng Phật có thật có hay chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, chẳng thật có!

–Này Tu-bồ-đề! Vì lẽ ấy nên phải biết rằng đối với các pháp bình đẳng chẳng phải phàm phu, cũng chẳng lìa phàm phu, cho đến chẳng phải Phật, cũng chẳng lìa Phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Bình đẳng là pháp hữu vi hay pháp vô vi?

–Này Tu-bồ-đề! Chẳng phải pháp hữu vi, chẳng phải pháp vô vi. Vì sao? Lìa pháp hữu vi thì chẳng có pháp vô vi, lìa pháp vô vi thì chẳng có pháp hữu vi.

Này Tu-bồ-đề! Tánh hữu vi, tánh vô vi, cả hai pháp ấy chẳng hợp, chẳng tan, không sắc, không hình, không đối, là một tướng, nghĩa là vô tướng.

Đức Phật cũng dùng Thế đế để nói chớ chẳng phải dùng Đệ nhất nghĩa. Vì sao? Trong Đệ nhất nghĩa không có nghiệp về thân, không có nghiệp về khẩu, không có nghiệp về ý, cũng chẳng lìa nghiệp thân, khẩu, ý mà có được Đệ nhất nghĩa. Tướng bình đẳng của các pháp hữu vi, vô vi, tức là Đệ nhất nghĩa.

Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát đối với Đệ nhất nghĩa chẳng động mà làm việc Bồ-tát lợi ích cho chúng sinh.